

Số: 157/PP-TCKT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 6 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GD&ĐT HÀ NỘI**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên công ty : TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHONG PHÚ
Mã chứng khoán : PPH
Trụ sở chính : 48 Tầng Nhon Phú, KP 3, P.Tầng Nhon Phú B, Tp. Thủ Đức,
Tp.HCM
Điện thoại : 08 3514 7340 Fax: 08 3728 1893

Loại công bố thông tin: Thông tin bất thường 24 giờ

Nội dung thông tin công bố: Quyết định về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế số 1348/QĐ-CT ngày 02/6/2023 của Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh cho kỳ kiểm tra quyết toán thuế năm 2021, 2022.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty cổ phần Phong Phú theo đường link: www.phongphucorp.com mục Quan hệ cổ đông vào ngày 02/6/2023.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCKT.

TỔNG GIÁM ĐỐC 

Dương Khuê

Số: 1348/QĐ-CT Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 29 tháng 11 năm 2006 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ các Luật thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn; Nghị định 102/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế, hóa đơn; hải quan; kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số; quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước; kế toán, kiểm toán độc lập;

Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 211/QĐ-TCT ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Phòng và Văn phòng thuộc Cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 7334/QĐ-CTTPHCM ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Người được giao phụ trách Cục Thuế TP Hồ Chí Minh Phó Tổng cục Trưởng Tổng cục Thuế Vũ Xuân Bách về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Biên bản kiểm tra thuế ký ngày 29 tháng 5 năm 2023 tại Tổng Công ty Cổ phần Phong Phú theo Quyết định số 587/QĐ-CT-KT ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Cục trưởng Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh về việc kiểm tra thuế tại: Tổng Công ty Cổ phần Phong Phú. Thời kỳ kiểm tra: năm 2021, 2022;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 10.



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Tổng Công ty Cổ phần Phong Phú

Địa chỉ trụ sở chính: số 48 Tầng Nhơn Phú, KP 3, phường Tăng Nhơn Phú B, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

Mã số thuế: 0301446006

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0301446006 đăng ký lần đầu ngày 20/02/2009 và đăng ký thay đổi lần thứ 17 ngày 01/12/2021 do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp.

Người đại diện theo pháp luật Ông: Dương Khuê

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng Giám đốc

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

Khai sai nhưng không dẫn đến thiếu số tiền thuế giá trị gia tăng phải nộp tháng 4, 11, 12/2021; tháng 3, 7/2022 và thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp; khai sai dẫn đến thiếu số thuế giá trị gia tăng phải nộp quy định tại khoản Điều 103, Điều 105, Điều 107 của Luật Quản lý thuế ngày 29/11/2006 được bổ sung, sửa đổi bởi khoản 33 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế ngày 20/11/2012; Điều 141, Điều 142 Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019.

3. Hành vi vi phạm hành chính quy định tại:

- Khoản 3 Điều 12, Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn.

4. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

a) Các tình tiết tăng nặng: doanh nghiệp kê khai sai nhiều lần về kê khai thuế GTGT, TNDN nhưng không dẫn đến thiếu số thuế GTGT, TNDN phải nộp.

b) Các tình tiết giảm nhẹ: không

5. Các tình tiết liên quan đến việc giải quyết vi phạm: không

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: phạt tiền

Mức phạt: 107.180.536 đồng

(Bằng chữ: Một trăm lẻ bảy triệu, một trăm tám mươi ngàn, năm trăm ba mươi sáu đồng)

Trong đó:

+ Phạt về hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế GTGT phải nộp (theo tỷ lệ 20% trên số thuế truy thu): 22.680.536 đồng;

+ Phạt về hành vi khai sai nhưng không dẫn đến thiếu số tiền thuế GTGT phải nộp tháng 6/2021(vi phạm lần đầu, không có tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ): 6.500.000 đồng;

+ Phạt hành vi khai sai nhưng không dẫn đến thiếu số thuế GTGT phải nộp từ tháng 7/ 2021 đến tháng 12/2021 và tháng 1, 6, 7 năm 2022 (có tình tiết tăng nặng do vi phạm nhiều lần): 64.350.000 đồng;

+ Phạt về hành vi khai sai nhưng không dẫn đến thiếu số tiền thuế TNDN phải nộp năm 2021(vi phạm lần đầu, không có tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ): 6.500.000 đồng;

+ Phạt hành vi khai sai nhưng không dẫn đến thiếu số thuế TNDN phải nộp năm 2022 (có tình tiết tăng nặng do vi phạm nhiều lần): 7.150.000 đồng;

b) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Truy thu số tiền thuế: 113.402.681 đồng

(Bằng chữ: Một trăm mười ba triệu, bốn trăm lẻ hai ngàn, sáu trăm tám mươi một đồng)

Trong đó:

+ Truy thu thuế giá trị gia tăng (tiểu mục 1701): 113.402.681 đồng

- Tiền chậm nộp tiền thuế: 15.087.244 đồng

(Bằng chữ: Mười lăm triệu, không trăm tám mươi bảy ngàn, hai trăm bốn mươi bốn đồng)

Trong đó:

+ Tiền chậm nộp tiền thuế giá trị gia tăng (tiểu mục 4931): 15.087.244 đồng

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 29/5/2023. Tổng Công ty Cổ phần Phong Phú có trách nhiệm tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ sau ngày 29/5/2023 đến thời điểm thực nộp số tiền thuế truy thu và tiền phạt vào ngân sách nhà nước theo quy định.

- Tổng số tiền điều chỉnh giảm lỗ: 1.898.903.598 đồng

(Bằng chữ: Một tỷ, tám trăm chín mươi tám triệu, chín trăm lẻ ba ngàn, năm trăm chín mươi tám đồng)

Trong đó:

+ Giảm lỗ năm 2021: 1.021.478.113 đồng;

+ Giảm lỗ năm 2022: 877.425.485 đồng;

Đề nghị Tổng Công ty Cổ phần Phong Phú không được chuyển lỗ sang các năm sau theo quy định: 1.898.903.598 đồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông: Dương Khuê là đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này, Tổng Công ty Cổ phần Phong Phú phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Số tiền truy thu, tiền phạt, tiền chậm nộp tiền thuế quy định tại Điều 1 phải nộp vào tài khoản số 7111.1056137 mở tại Kho bạc Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh, địa chỉ: số 37 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nếu quá thời hạn nêu trên mà Tổng Công ty Cổ phần Phong Phú không chấp hành quyết định xử phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính theo quy định của pháp luật.

Tổng Công ty Cổ phần Phong Phú có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh để thu tiền.

3. Gửi cho Phòng Kế khai và kế toán thuế, Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế, Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 10 để tổ chức thực hiện Quyết định này. //

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TTKT10 (bvthach, 7b).

301349



Nguyễn Tiên Dũng